

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẬN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm.	6 \$ 00
Sáu tháng.	3 \$ 50
Ba tháng.	2 \$ 00
Mỗi số.	0 \$ 10
Đổi chỗ.	0 \$ 20
ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm.	20fr 00

Số: 496
NĂM THỨ MƯỜI MỘT

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

30 Août 1917
13 tháng bảy Annam
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1s50

Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre, quelque soit le caractère employé.

BỔ CÁO

Những lời rao về việc bán bán nếu gửi tho đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giả phân minh.

MỤC LỤC

- 1 - MỘT CHUYỆN TRANH LUẬN NGOÀI BẮC-KY.
- 2 - ĐIỀN BÁO.
- 3 - ĐIỀN CÁO NGŨ NAM NHƠN.
- 4 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 5 - ĐƯƠNG-HUÂN MUỐN LẬP LẠI QUÂN CHỦ.
- 6 - TÌNH CẢNH VIỆC SANH NHAI Ở NAM-KY.
- 7 - TRUYỀN NGƯỜI THAM-HIỆM.
- 8 - TÊN SƯỞNG.
- 9 - VĂN-CHƯƠNG.
- 10 - VỀ VIỆC QUAY SỔ.
- 11 - LỜI NGHỊ VỀ TIỀN TỬ CẤP AN-HOÀ.
- 12 - THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 13 - HỘI HỒNG THẬP TỰ LANGSA.
- 14 - CUỘC XỔ SỐ HỘI TƯƠNG TẾ.
- 15 - TIỂU ĐAM.

LỜI RAO

Bồn-quản xin trả lời cho ít vị mua báo Lục-tỉnh-tân-văn từ mấy năm rồi và muốn sửa lại một điều đã quên sót, mà hôm nay bồn-quản xin cáo lỗi.

Vậy bồn-quản kính lời cùng chư vị mua báo xưa nay rõ ràng bồn-quản chẳng có lòng giả lên cho những vị ấy. Những giá mới ấy là cho những vị nào mới mua báo khởi sự từ 1er juillet 1917 mà thôi.

Còn ai muốn mua cả báo Gazette de Cochinchine với báo Lục-tỉnh-tân-văn một lượt thì bồn-quản cũng tính như giá Lục-tỉnh-tân-văn và Đông-dương tạp-chính giá là 6\$ hai thứ.

Một chuyện tranh luận ngoài Bắc-kỳ

VỀ VIỆC CẦN KIPPHẢI DẠY TIẾNG LANGSA
(Une discussion au Tonkin sur la nécessité de l'enseignement du français)

Là để mục này mà nhật trình Courier d'Haiphong có tăng cho nhật trình Gazette, de Cochinchine một bài nhỏ, lại trích lục ra một ít hàng trong bài « Chương-trình » của chúng tôi mà kiết luận thành không rằng cứ theo lời chúng tôi tự cung thì là: Các nhật báo quốc-ngữ không có giữ thường mà thích mình cho đích xác những điều các quân-lý và các chủ bút muốn tỏ cho người Bồn-quốc hiểu biết. Ấy là người truyền dương thế nhất, rồi nay lại làm tin từ nhật báo Annam chữ quốc-ngữ.

Nhật báo Courier d'Haiphong mà đồng chí theo việc chuyên dạy chữ langsa không mà thôi, thì cũng là một cái luận để

khá duy trì đặng. Lại như Qui Bảo lấy đó mà suy luận ra rằng chừng nào sở kiến của mình đang thành công rồi, và hết thầy người Annam đều biết tiếng langsa, thì chừng đó chữ quốc-ngữ nhật báo Annam phải trở nên vô dụng, cái đó chúng tôi cũng còn khà phục. Vì cũng là lý nghiệm tự nhiên, tuy còn tiên trình viễn vọng mặc dầu, về một khoản luận để nhiều vị Pháp và Việt đã tăng khuyên dụ. Và lại vấn đề ấy, cũng có trong chương trình nghiên cứu của chúng tôi.

Chớ còn như nhật trình Courier d'Haiphong mà muốn sử cho người Tống-đô chỉ tin và nhật trình Lục-tỉnh-tân-văn mượn tay nhật trình La Gazette de Cochinchine mà hủy hoại hết thầy báo chương Bồn-quốc, thì lại quá hơn là một lời nói chơi vô vị, mà vẫn thiệt là một lời xảo ngữ hiểm nghèo.

Chúng tôi chẳng lẽ mà bỏ qua. Việc này quan hệ đến chương trình của chúng tôi đã nghị định mà làm cho người Pháp người Nam hiệp đồng cùng nhau, và thân cận với nhau và hiển nhiên thời thế nếu bỏ nhật trình Annam, thì ắt là cái hào nõ chia cách hai đảng ra mà chúng ta quyết lòng lập cận, lại càng phải bị đào thêm ra sâu hơn nữa. Chẳng những là bỏ, mà cho đến sơ hốt việc dạy chữ quốc-ngữ thì cũng là quan ngại dị thường, đến việc truyền bá tiếng Đại-pháp cũng đức chánh Đại-pháp. Ấy là điều chúng tôi dám cả quyết giải minh văn để cao thậm huyền diệu, chớ chẳng kể chi trò tranh luận khẩu giặc

Nếu mà Báo chương Courier d'Haiphong là thiện nghệ vô song về việc mượn từ chương mà vạch lá tìm sâu, mà có dạ chơn thành gia tâm đối chiếu lại với nhau mà coi cho kỹ, thì ắt là đã rõ thầy chúng tôi lập chỉ như vậy. Nhưng mà ngặt vì người bình tiền đạo (là cầm kéo chớ không phải bình bút của Qui-Bảo) lại cắt hết một đoạn trong bài chúng tôi Bộc bạch cùng quan Toàn-quyển. Rồi lại cắt lấy ít

hàng trong « chương-trình » nhật báo « La Gazette de Cochinchine. » Xong xuôi đoạn mới ần hành hải khước cắt ấy, là hai đoạn đòi chiếu với nhau và hộ tương thích giải cùng nhau trong nhật báo của chúng tôi, mà người cắt ấy lại không hiểu, vì mắc không có coi đèn hai bài của chúng tôi đã ần hành đầu lưng nhau. — Như vậy thì in như mây tay điền sanh Galatur, chỉ giữ bản phận cứ đọc từ chữ điền báo, chớ không đọc, không đánh vấn cho thành tiếng, vì phải giữ cần tin trong đạo nghệ.

Còn như theo phận chủ bút nhật báo, mà làm thế đó, thì giềng bình như trò vô tin nghĩa.

Thề này thì chúng tôi lại phải triệu lấy mình, phải trình chính sự trạng lại, rồi thì chúng tôi xin đòi nại mà giữ vẹn phần đất chúng tôi chuyên lo: Ấy là phần đất ích lợi cao đặng cho cõi Đông-dương. Và lại ích lợi của Đông-dương là phải dùng hết thầy những đó khi cụ sản danh, như tiếng langsa hay là chữ quốc-ngữ cũng được.

Trong bài « Bộc bạch cùng quan Toàn-quyển » chúng tôi có xin Quan đại-Thần ban cho các nhà báo quán Bồn-quốc những tờ thông báo công vụ nào mà Quan đại-Thần ngài muốn cắt nghĩa ý chỉ và nghị định của ngài, đã dịch ra quốc-ngữ có kiểm duyệt chắc chắn kỹ càng rồi. Nhon dịp chúng tôi có thuật chuyện thầy thơ-ký nhỏ vô ý không hiểu mà dịch cho từ tề lời công lục cáo thị việc hành chánh sửa lại ty như trong nước đã có giặc vậy rồi. Nói như vậy cũng chẳng phải là biểu chớ có dịch chi hết thì là hay hơn và có cắt nghĩa cái chỉ cho người Annam, thì cứ dùng chữ langsa không mà thôi, y như lời nhật báo Courier d'Haiphong. Như vậy thì rút lại còn chừng ba hay là bốn ngàn người Annam dạng có ơn riêng mà thông đồng cùng chúng ta mà thôi.

Nhưng mà lời ấy, thiệt nghĩa là: Chẳng phải dạy chữ Langsa cho mấy thầy thơ ký nhỏ và cho

học trò tỉnh tuyên lại để mà thi bằng cấp tốt nghiệp là đủ, nhưng mà còn phải và trước hết là dạy những kẻ ấy cho biết tiếng Annam.

Như vậy thì chẳng có chút chi là nghiệp cũng lời nói của chúng tôi trong bài « Bộc bạch cùng quan Toàn-quyển » rằng: những người học có bằng cấp thì phân sự là phải làm giới thiệu cho người langsa với người annam, và cũng nên cộng sự cùng chúng tôi trong tờ báo La gazette de Cochinchine vì đã am tường văn tự langsa, lại viết hay hơn và ứng viết hơn là tiếng annam. Khi nào đã đặng thông dụng mà tỏ ý mình và tiếng langsa, rồi thì lại đặng coi dịch ra quốc-ngữ trong « Lục-tỉnh-tân-văn, » và lại mới biết thấy mình chẳng dạy mình tiếng nước mình là lỗi biết chừng nào.

Các ông văn chương đại gia langsa cũng nhờ có dịch chữ Latinh mà nên. Mà các ông đệ nhứt văn nhơn Annam cũng nhờ có học chữ nho mà nên. Mà từ khi bỏ chữ nho thì nhờ có dịch sách hay langsa mới có phát đặng những người Annam từ diệu lợi lạc. Chẳng có chi mà làm cho mình biết rõ tiếng mẹ đẻ của mình cho bằng so sánh nó lại với tiếng khác. Ai mà chỉ biết có một thứ thứ tiếng của mình thì là đều biết chưa đủ, và chẳng thế nào mà trở nên một người văn nhơn giỏi đặng. Cũng có kẻ dẫn chuyện nhiều người Langsa, mà như là đờn-bá langsa viết tiếng langsa hay lắm, mà chẳng hề có học tiếng nào khác hết thầy. Có nghịch thường như vậy, thì chẳng qua là vì thiên nghĩ đó mà thôi, vì những người làm sách hay langsa thì đã huyền sức kinh truyện latinh, cho nên mới chuyên hỏi qua cho những kẻ coi đi coi lại những sách hay langsa, đặng phát nên tài biện thiệp. Còn như người Annam thì văn thì ít làm, cho nên những người phát văn chương Annam đầu và hay, thì quyết hẳn là những người có học tiếng langsa đến bực cao xa hơn hết. Ngoài Bắc-kỳ cũng như trong Nam-kỳ, cũng có một ít người

Annam, song vẫn còn ít quá, thì thiệt là đáng bực học thức trong hai thứ tiếng.

Ấy vậy thì mấy người ấy làm sao mà đặng vậy? Là bởi vì trước khi học qua tiếng langsa, thì đã có học tiếng Annam, đã cụ thể hết sức theo thể thường. Rồi đến khi học qua tiếng langsa, thì đoạn đoạn mới so sánh cái người ta dạy mình với cái mình đã có học rồi đặng. Một việc mà biết đặng trong hai thứ tiếng, thì cũng như biết đặng hai lần. Ấy đó xin những người langsa học tiếng Annam hãy mượn một người Annam dịch ra

cho mấy câu này: *Mettre le couvert* — dọn bàn; *Mettre le chapeau les souheus le turban, les chaussettes, la veste etc...* — đội nón, mang giày, bịt khăn, mang vớ, bận áo, bận quần... *Mettre de l'eau dans son vin* — pha nước vào rượu, rồi thì thường biết là bao nhiêu tiếng *verbe* (hoạt từ) đúng nghĩa và khác nhau, để mà dịch có một tiếng langsa. Có một hai người làm, nói rằng tiếng Annam rộng. Rộng rằng nhiều tiếng, thì phải, chứ còn tiếng langsa ta thì gồm bao nhiêu sự hơn, cho nên nghĩa thêm hơn.

Quần đốt nhà thờ
 Quận A-lo-mãn đốt nhà-thờ saint-quentin cháy hơn mấy giờ.
Tàu phá thủy-dinh Rút-xi bị bắn chìm
 Một chiếc phá thủy-dinh Rút-xi bị đùng một cái thủy lôi thả trong cù-lao Aland nên phải chìm.
Ở bên Tàu
 Tin ở Bắc-kinh: Chánh-phủ Trung-huê tỉnh với Đổng-minh đang vây bọc. Các nước Đổng-minh đều khen ngợi nước Tàu về sự khởi chiến với A-lo-mãn.
 20 Août 1917.

Ở bên tàu
 Tin ở Bắc-kinh: mấy tên A-lo-mãn làm công với người Trung-huê đều bị đuổi rảo, 120 tên A-lo-mãn làm việc tại sở Thượng-chánh đặng phép cử công việc mình mà làm, người ta tưởng có nhiều người A-lo-mãn chẳng chầy thì kiếp sẽ xin đặng giá vì hết tiền tiền bạc không còn chi mà an.
 21 août 1917
 Tin ở Paris ngày 19: phảo-thủ bắn nhau tại hai bên Meuse, quân nghịch đánh thì rừng Le Prêtre và tại phía đông Badomillers đều bị đánh tháo lui và cả thất.

ĐIỀN BÁO

(Dépêches)

Lò thuốc nổ

Tin ở Zurich: một cái nhà thuốc đạn ở Cracovie mới bị nổ 48 người chết và bị binh rất nhiều.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê về ngày 10 binh ta đánh và lấy trọn Westhoek.

Mặt trận Langsa

Tại cánh tả binh Langsa cứ thẳng tới mãi ở phía Đông và phía Bắc Bixshoote. Binh ta làm cho quân nghịch cả thất ở tại phía Đông Mouchy Lepreux. Súng liên thính của ta bắn ngừng một trận của quân nghịch muốn đánh trả lại.

Đoàn phi-thoàn của I-ta-li

Chánh phủ I-ta-li truyền tin: một đoàn phi-thoàn bán phá Dola liên 8 tấn trái nổ xuống kho súng và tàu-bê-rô bay về như thường.

Mặt trận Langsa và Bút-tu-gê

Truyền tin Ang-lê về ngày 12: Trong trận đánh hôm ngày thứ sáu tại phía Đông Ypres và mấy trận đánh tiếp theo, binh ta bắt cầm tù đặng 454 tù binh, lấy đặng 6 cây súng đồng. Binh Bút-tu-gê đánh tháo lui quân nghịch muốn tràn qua tại phía Nam Armentières. Binh ta hạ đặng 3 cái phi-thoàn và đuổi chạy 4 cái, còn binh ta mất hết năm cái.

Tàu chở binh

Tin ở Madrid về ngày 11: Các quan về Y-pa-nhò sang qua bãi-khẩu Langsa đặng có xuống nhà-thương (tàu chở binh) mà đi. Ấy là tùy theo việc hòa ước với nước A-lo-mãn.

Mặt trận Langsa

Tin ở Paris về ngày 13: Súng pháo thủ bắn rất dữ ở chính giữa Cerny và Craonne, nhất là tại phía Nam Ailles là nơi chúng ta đánh tháo lui một trận của quân A-lo-mãn muốn đánh qua các chiến hào mà ta chiếm đặng hôm ngày 11 août, binh A-lo-mãn cả thất; hai trận đánh thỉnh-linh tại rừng Caubert và Bezouvaux nhưng mà súng ta bắn dữ nên chẳng làm chi đặng. Binh ta hạ đặng 2 cái phi-thoàn và một trái khê-cầu có cột giáy và lại làm cho cả cái phi-thoàn bị hư hại phải hạ xuống đất.

Dân Y-pa-nhò làm loạn

Tin ở Madrid: Nội trong nước Y-pa-nhò đều lập quân pháp. Dân thợ ủng-ủng ngưng công việc làm ấy là tỏ dấu muốn làm loạn, nhưng mà tới ngày nay như dân hãy còn bình tĩnh tại Barcelona và tại Saragosse, là mấy nơi đều có rối loạn

Binh Ang-lê tấn phát

Tin ở Londres 15 août: Quân đổng-thống Haig cho hay rằng chúng ta đánh tại mặt trận theo thể Tây-bê-Lôs. Binh ta đánh lấy mấy đường chiến-hào ở trước và thẳng tới khắp chỗ, binh ta đánh tan nát mấy trận đánh trả lại ở phía Đông chợ ở Steemli, đánh đứt thò lui của quân nghịch muốn tràn qua ở phía Đông Kleinilleeke. Tại Đông-bắc Loos dân Canadaus thẳng tới 1500 thước tại mặt trận 5000 thước.

Binh Langsa tấn phát

Truyền tin Langsa: Binh ta tấn phát tại phía Tây đường Dixmude, hai bên phảo thủ bắn nhau hai bên Meuse; binh ta đánh tháo lui một trận tại phía Tây số 304.

Một việc kín nhiệm tại Thượng-hải

Có một việc kín-nhiệm xảy ra ngày hôm qua tại Tòa sứ Ô-trích tại Thượng-hải, có 3 tên Tchèque và một tên dân Hồng-gari cướp phá Tòa sứ; một người bị giết và 3 tên thoát khỏi, thiên hạ chưa biết nguyên do.

Diễn báo Reuter tại Thượng-hải cho hay rằng các quan thủy-đạo bắt lấy tàu Ô-trích đến ngày nay đặng 18.000 tấn nhập về của nhà nước.

Tờ bản việc hòa-bình của Đức-giáo-Hoàng

Tin ở Rome: Về việc kết-cuộc của sự bàn tính hòa-bình thì Đức-giáo-Hoàng cho là phải lắm, chẳng có nước nào mà cãi có với tờ của Đức-giáo-Hoàng. Theo lời bàn-tính thì muốn cho nước Ban-git, nước Sê-bi, và nước Ru-ma-ni phải dựng lập lại, tính một việc hòa-bình cho nước An-sách-lan-ranh (Alsace-lorraine), Trăn-thanh (Tren-tin) và Pô-lôn (Pologne) tùy theo tính của bà-tinh. Nước Ban-git và một phần đất Đai-pháp bị chiếm thì sẽ đổi với các thuộc-địa. Tờ ấy tính phải giải giáp hết và lập lên một Tòa vãn-quốc công-đồng. Các báo-quan Ang-lê có luận biến thì không mấy ưng thuận với tờ của Đức-giáo-Hoàng đó, các báo-quan ấy nói rằng tờ ấy là tờ Ô-trích làm ra có tay A-lo-mãn xúi. Là vì A-lo-mãn đã muốn giải hòa nhờ phe xã-hội nhưng mà chẳng thành tựu nay lại cậy tay của Đức-giáo-Hoàng.

Bên Tàu

Tin ở Bắc-kinh: Chánh-phủ Tàu xin sự-thông Ô-trích phải đi ra khỏi nước Tàu. Có lời chỉ dụ cho hay rằng Tàu kêu nài về thời giờ mang của sự tàu lạng đã 5 tháng rồi mà nhà nước chẳng có thấy nói đến, nên Tàu phải khởi chiến đặng mà làm giảm sự hai trong đám chiến tranh cùng là làm giải hòa cho mau. Mấy tên thuộc dân tăn tuần-thành Trung-huê đã chiếm Tòa sứ Ô-trích rồi. Chiếc tàu *Vaini* và *Haiyong* bắt, chiếc tàu Ô-trích. Ngân hàng A-lo-mãn ở Thượng-hải bị niêm cửa lại rồi.

Tại Si-bê-ri

Tin ở Petrograd: Hoàng-đế Nga và nội hoàng-giá đều chờ đặng qua Si-bê-ri.

Tại nước I-pa-nhò

Tin ở Madrid: Tình cảnh bằng yên. Xe lửa thì đi bình cầm máy. Bốn người làm lật xe lửa đều bị xử bắn.

Mặt trận Langsa và Ang-lê

Tin ở Paris ngày 17: Binh ta đánh tại Banh-git cứ thẳng mãi. Binh ta đánh ra bình nghịch cự địch tại phía Tây Stanbeck, Binh Langsa cũng bình Ang-lê tấn phát, binh Ang-lê chiếm đặng trận địa của quân nghịch, bắt có hơn 300 tù-binh và lấy binh khí rất nhiều. Súng pháo-thủ bắn rất dữ trong miền Cauffeux và Hurtelaine.

Biên cáo ngạ nam nhơn

(Lettre au peuple annamite)

Con người chuyên cần Triết-học là chủ ý tìm mò cho đặng mình biết lấy mình, và cũng một ý đó mà thần *Apollon*, là Tô-sư văn-chương, công-nghệ cùng các việc mẫu nhiệm sâu xa, lấy ra mà khuyến' thì những người thái cổ đến qui thỉnh nơi đền Ngải tại thành *Delphes*.

Nay thời đời đã trải qua lắm lớp, đá cẩm thạch nơi đền thì cũng tan tành, mà ông thần duối văn-minh cũng đã xui theo ngọn bóng quang âm; nhưng mà con người, tuy đã đỡ đặng làm màng lấp che sự vật, song chưa thấu nẻo mình biết đặng mình. Đều. Ấy chẳng phải nghĩa là cái chủ ý chúng ta đã nói đó không thể nào mà đến tới đặng. Chẳng phải vậy, phạm hết thảy những việc tìm kiếm để chi về con người thì là rất đời huyền diệu và làm cho chúng ta phải ghe đặng lắm lời; bởi vì mình bình luận lấy mình thì là phải bất công luôn luôn. Và chẳng trong việc ấy thì phải dè dặt và xét nét cho lắm mới đặng; mà như thế là cho phải lâu nguy chầy tháng.

Và lại chúng tôi tưởng rằng, nếu lúc ban sơ chúng tôi muốn khuyến' khích cho người Nam tăn hóa theo cuộc văn-minh, mà Nhựt-trình *La Gazette de Cochinchine* lại chẳng lập phương thế cho người Nam tự liệu đặng nghĩ các tài lực của mình và định đoạt cho rõ ràng phần mình những điều mình phải canh cãi trong cuộc ở đời riêng của mình và cũng ngoài xã-hội, ngộ hầu nhuần gội lợi ích cuộc tăn hóa của mình, thì ắt là Nhựt-trình ấy phải lỗi phần đởm đờng giáo dục.

Mình phải biết mình. Ấy là lời đề nói. — Phải chi có gương-sơ chiếu thấu cái lòng, thì ắt là mình biết mình cũng dễ như soi gương mà thấy mặt mày, y phục. Ngặt vì gương soi lòng không có. Cho nên phải tìm phương quyền biến là phải suy xét cho biết như thời gian cách ở thường lệ của mình nó in vào trí người đồng loại của mình ra làm sao, thì phải cầu xin người lân cận với mình cho biết rõ ý kiến và cho đặng lời khuyến' bảo đặng mà nương theo trong các sở hành. Phương thế ấy cũng chưa tăn thiện, nhưng mà phương dùng và mỗi người dùng, đi coi hát là đề mĩa cười những thói đời là chỗ hay tưởng vãn, và lại đầu tăn trí đức của mình, có phải ý

cũng mặc lòng, mình cũng lặng tai mà nghe kẻ già phàn nàn mình, và ai cũng phàn nàn

Mà nhựt-trình *La Gazette de Cochinchine* x chẳng phải là rập hát mà lại ít phải là học giả vì mới ra đời chưa mấy bữa; nhưng vậy cũng muốn cho chữ vị khán quan đặng nhớ chút tài tình của các bộ đề đầu ở nhà, và lại muốn lấy làm thức ước cầu gia ngôn của Thầy Boileau khuyến' thị nơi đầu bài Thi luận của Thầy:

Hãy ước cho người khuyến', chớ ước cho người khen.

Bởi vậy cho nên, noi theo đề mục bài này thì chúng tôi tinh in tự học mỗi mười lăm ngày một kỳ, những lời suy nghĩ, những cái ý kiến cùng những lời khuyến' bảo lấy trong sự tìm mò theo cuộc sử thế của người bôn-quốc.

Nếu chữ vị khán quan annam mà khán xem của chúng tôi, thì sẽ hiểu rõ thiên-hạ bình luận mình làm sao, và mình phải mình đoán lấy mình thế nào, thì chúng tôi chắc rằng chữ vị sẽ chước lượng mà miễn chấp chúng tôi những đặng lược trần này xuất từ vô tâm, và cũng chẳng có ý chi dua mị, nhưng bởi vì nghĩa có cự tham giáo, cho nên hết đả ước ao làm sao nhờ ông đức Đai-pháp mà dân Đai-pháp đặng đứng đầu bên cõi Cực đông.

MISH-ĐỐC.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Đám cưới của một tù-nhơn bị xử-tử

Trong nhựt-báo *Courrier-colonial* về ngày 1er juin có in bài một bài như vậy về việc quan-ba E-tève:

Bên quân đã cho chữ vị khán-quan hay về việc ông quan ba E-tève, trong đờng binh thuộc-địa, mới bị Tòa binh lên án xử-tử về tội phạm quốc.

Hôm thứ bảy tuần rồi, ông quan ba E-tève ở trong khám-đờng, người ta dẫn ra tại đình quan Đốc lý thành phố về hạt thứ 14 đặng làm lễ nguơn phước với một trang thiêu-nữ.

Khi làm lễ cưới xong xuôi rồi, hai đàn người trở về khám-đờng.

Một cái xương to

Theo lời nhựt-báo *Berliner Tageblatt* nói, thì cái xương *Dupont de Nemours* của một người Langsa lập tại trung-tiêu nước Huê-kỳ đã 70 mấy năm nay, bán ra mỗi ngày 6 triệu quan tiền thuộc-sống như là một thứ thuốc nổ. Hồi năm 1915 các xương ấy lời có 350 triệu quan, còn năm 1914 lời có 30 triệu quan mà thôi. Số đàn thợ làm công ngày trước có 5300 người đàn nay 62.128 người.

Một người lính già 78 tuổi

Các báo quân gia có thuật chuy n của tên lính *Benjamin Cayoy* 11 tuổi, còn bôn-quan xin thuật chuyện của người liab già *Emile Gérard* 78 tuổi.

Khi mới cuộc chiến-tranh, Ngải bộ *Yars-la-Tour* mà đi qua Paris, người liên xin tưng quân. Tác cao lớn, bộ tướng đĩnh đàng coi binh chừng lời 60 tuổi, quan trên cất người qua Alais đặng giữ tù-binh A-lo-mãn. Lính quân sự này, người lại càng làm cho quân nghịch thì oán hơn nữa. Đã phe quen người xin giới ra trận nhưng mà quan nghĩ già nên chẳng chịu cho đi.

Quan thống lãnh bên dạy như vậy: Anh đến Paris, anh làm tờ giao-kéo xin theo cơ phảo thủ nặng, rồi tôi sẽ đem anh theo với tôi.

Ông Gérard không đợi nói hai lần, liền đi qua Paris xia vào cơ pháo-thủ đến nay ở tại chiến trường này giờ.

Già đến tuổi đời mà sức lực cũng còn, chỉ khi không môn mới, thật cũng ít có.

Trung-huân muốn lập lại quân chủ

(Le Coup d'Etat en Chine)

Sáng bữa 1er juillet ở tại Bắc-kinh nhà nhà đều thương Huỳnh-kỳ và vương-kỳ lên, vì có lệnh truyền của Trung-huân dạy phải làm như thế, đứng làm cho người ta tưởng là bá tánh đều qui thuận việc lập quân chủ lại.

Trong đám cách-mạng đang đều kinh-tâm tâm-đổm phần nhiều đều bất-loạn nên chạy trốn trong các nơi xó góc quanh sự-quân. Lại có nhiều kẻ bỏ Bắc-kinh mà trốn qua Thiên-tân là nơi có đô-thống Đoàn-kỳ-Thoại, cựu Thủ-tướng đang lo phương thế mà chống ngăn việc lập quân chủ. Khi lập quân chủ lại rồi trong mấy bữa đầu thì Trung-huân truyền rao trong các chốn công môn và khắp bên Tàu phía Bắc cũng đều huyền hoặc ghô thiên hạ nghe, như là: nói rằng các đô-đốc trong các tỉnh đều qui thuận theo đảng bảo-hoàng.

Tiếng đồn rất lạ lùng rằng các điều ấy để mà đổi lòng các quan ngoại-giao và bá tánh, mà thôi chớ kỳ thiệt đều là dối giả và chẳng có tông-thống Lê-nguyên-Hồng, cũng chẳng có phe Tông-thống Phùng-quốc-Chương, cũng chẳng có đô-đốc Lục-vinh-Đình, lại chẳng có đô-đốc nào trong các tỉnh phía Nam, mà qui thuận theo việc lập quân chủ của Trung-huân hết.

Và lại chẳng bao lâu tuy Lê Tông-thống bị canh giữ rất nghiêm nhặt mặc dầu, cũng thoát thân dặng mà trốn qua sự-quân Nhứt-bồn.

Cách hai ngày sau, vợ con ngài cũng trốn khỏi, mà qua ở tại sự-quân Langsa.

Trong lúc ấy ở tại Bắc-kinh người ta lại nghe binh của Đoàn-kỳ-Thoại sai đem tới Bắc-kinh dặng mà đánh đuổi binh Trung-huân và rướm lập dân quốc lại.

Khi đạo binh đầu của cách-mạng đến thì xấp chiến trong lối xung quanh Bắc-kinh, mấy trận ấy đánh

không mấy dữ tợn nhưng mà kết cuộc thì là binh Đoàn-kỳ-Thoại thắng hết.

Mới hôm mấy phát súng tại cửa Bắc-kinh và một cái phi-thoán bay trên đến vua mà liền vãi trái phá làm cho nội cung đều bắn loạn.

Ông hoàng Tài-phong liền đi tìm vợ lão-thần hơn hết mà xin ngài nói cho đô-đốc Đoàn-kỳ-Thoại hay rằng việc lập quân chủ là việc của Trung-huân gây ra, chớ chẳng hề có bản tính với hoàng gia, và lại đều ấy là đều trái ý của hoàng gia.

Ngài lại nói rằng hoàng gia cầu xin cho đô-đốc Đoàn-kỳ-Thoại tin lấy việc ấy và chớ để cho hoàng gia phải chịu khổn-đốn vì việc vô can đó.

Ông hoàng Tài-phong rồi lại có nói với quan lão-thần rằng hoàng gia lấy làm hữu-hạnh nếu mà đình thần đến xin với chánh-phủ dân quốc mà thứ tội. Lời ấy rõ ràng như vậy và tin tức các nơi gởi đến chỉ rõ lần lần việc làm bày ấy là của A-lo-mãn âm mưu. — Việc biến động lại thấy rõ ràng hơn nữa.

Các sự thần muốn cho khỏi đổ máu và khỏi việc cướp đoạt tại Bắc-kinh, nên ước ao làm sao cho Trung-huân phải biết rằng với 6 ngàn binh thì ngài chẳng hề chống cự nổi với binh của Đoàn-kỳ-Thoại, đem qua Bắc-kinh đó và của đô-đốc Tchely-Tsao-Kouen, nên lại có xin với hai ông này đình-đãi một vài ngày, khoan quyết chiến đã, phải

sai người nói với Trung-huân rút binh và phải dạy quân lính giải giáp đi. Làm thử như vậy mà chẳng đứng nên binh cách-mạng cứ kéo suốt qua Bắc-kinh, gặp binh Trung-huân đánh tan-lạc hết và bắn phá nhà của Trung-huân và xung quanh lối đó.

Lúc đánh trận đó, thì có 3 người lính Huê-kỳ, một người Nhứt-bồn và người thuộc dân Y-dại-lợi bị đạn bắn lạc nên phải bị binh còn mấy nơi sự quân không có rầu lo mấy trận của binh Trung-huân và binh Đoàn-kỳ-Thoại và đô-đốc Tsao-kouen đánh tại Bắc-kinh.

Đang lúc ấy thì tôi từ giữa Bắc-kinh mà sang qua Thiên-tán. Đến đó rồi thì sau ngày tôi ra mắt Đoàn-kỳ-Thoại, Đoàn-kỳ-Thoại tiếp rước tôi hậu tình lắm, và lúc đàm đạo với ngài thì tôi có nói rằng người Langsa cả thấy khâm phục cái cử-chỉ của ngài lúc ngài còn làm thủ-tướng mà tuyệt giao với nước A-lo-mãn làm.

..... Đoàn-kỳ-Thoại trả lời với tôi rằng ngài muốn trong ba bữa, ngài đến Bắc-kinh, và theo ý của ngài hề khi nào ngài nắm cái quyền trong tay rồi thì ngài cứ vậy ngài làm và gọi chiến thư cho A-lo-mãn liền.

Và lại ngài nói với tôi, nếu mà ngài không bị các phe chánh trị gàn trở lại làm thủ-tướng, thì ngài đã làm rồi hồi tháng giêng năm 1917. Không cần gì nói tới việc lúc tôi

đàm đạo với Đoàn-kỳ-Thoại thì tôi có chỉ cái lợi mà phải mau chóng chiến với A-lo-mãn chớ nên để diễn thì và phải đuổi ra khỏi nước Tàu những dân A-lo-mãn còn ở đây, là chúng nó thâm giúp việc lập quân chủ lại và giúp sức cho Trung-huân, chúng nó muốn làm như thế là có ý muốn cho ngài mất quyền thế hết đi và lại làm cho dân cách-mạng trở nên phe đảng của A-lo-mãn.

Trong mấy cơn biến loạn ở Thiên-tán với Bắc-kinh thì đường xe lửa và giây thép bị ghe phen đứt đoạn, ấy là đều nghịch với ý hòa ước, bởi cho nên sự-thần có làm đều kêu nạy về việc phạm đến từ hòa ước đó lắm.

Lâu lâu ta ở đây lại thấy bằng có rõ ràng rằng Trung-huân làm mấy việc đó bởi có A-lo-mãn xúi dục và nhờ có tiền của A-lo-mãn, đưa ra, còn tên xúi dục mà lập quân chủ lại đó thì là tên von Hanneken ở tại Thiên-tán bấy giờ.

Hôm qua người ta lại cho tôi hay rằng có khi đã bắt lấy 250.000 yên nghĩa là 1.250.000 quan của và gởi cho Trung-huân. Bằng có chắc chắn hơn hết rằng Trung-huân là người của A-lo-mãn là khi binh của Đoàn-kỳ-Thoại tung hoành tại Bắc-kinh thì Trung-huân trốn tại sự-quân Hoa-lang, vẫn sử-thần Hoa-lang lãnh phần lo bảo thủ quyền-loại A-lo-mãn tại bên Tàu còn vợ Trung-huân thì trốn tại sự-quân Ô-trích.

Người ta lại nói rõ ràng rằng khi binh cách-mạng kéo đến Bắc-kinh thì Trung-huân thả hết dân A-lo-mãn ở tại đại trại và tại sự-quân Hoa-lang, và lại có nhiều người trong bọn A-lo-mãn có giúp sức với binh Trung-huân, tuy vậy cũng không khỏi bị binh Đoàn-kỳ-Thoại và Tsao-kouen đánh phải thua.

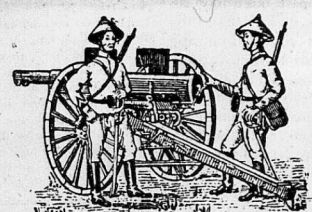
TÌNH CẢNH VIỆC SANH NHAI Ở NAM-KY

(La situation générale économique de la Cochinchine)

Trích lục từ Kiết-chứng Phòng-thương mại-saigon kỳ nhóm thứ 522, ngày thứ sáu, 16 mars 1917.

Ban đầu hết xem ra xứ thuộc địa này được cảnh hưởng may mắn hơn các thuộc địa khác bởi vì việc chiến tranh ít gieo hại cho đường sanh nhai ở xứ này.

Thuộc điều hiệu CANON



BAO-XANH Đả ngon mà lại rẻ tiền

(B) Feuilleton du 30 Août 1917. N° 496

TRUYỆN Người Thâm-hiềm

NƯỚC CHÂN-CHẤT
 Của ông Bá-lạp-Mông nước Mỹ soạn.
 L. T. L. dịch sách tàu ra.

(Tiếp theo)

Thưa các Ngài! Những chuyện đong giải tôi nói đó, có lẽ các Ngài cũng lấy làm nhàm tai không muốn nghe. Nhưng mà cái quan-hệ về lần thám-biêm sau này, cũng là nhờ về tới đó cả. Vì lúc tôi nhỏ dại, chỉ những mơ tưởng của ông bóng; nhưng có phải vậy thì mới biết khồn. Ấy bắt-học vô-thuật, hại như thế đây?

Đã biết đại rồi, sau về tới chuyên tâm một khoa học cách-trị, tập chế khinh-chí cấu, bởi vậy mới đặng nên công ngày nay.

Gia-quan nói đến đó, liền chỉ tôi mà rằng: Hồi mới khởi hành, tôi cũng Bá-quô kia, sang xứ A-lạp-tu-gia, vì tánh ham đi, không kịp chờ anh em đến, lại cứ khi-cấu đi ngao-du một mình. Hồi đầu mới bắt được hai người nhỏ Chăn-

chất và một con giêu, hiện Bá-quân đã đem về để tại nhà Bắc-vật thành Hoa-thạnh-đôn. Lúc đó tôi có cái thơ lưu-biệt Bá-quân, đã đăng nhứt-báo hồi ba năm trước, chẳng nói, chắc các Ngài cũng đã rõ.

Nay tôi xin nhắc lại trường tình những hiện trạng ở nước Chân-chất cho các Ngài nghe: Thiệt tự-tướng tôi không để trên trái đất này mà lại có cái giọng quá-lạ như vậy, mà sao không lọt vào vòng sáng sủa của trời, ném cái mùi tran-cạnh khỗ-sơ đầu đùn trên thế-giới cho đến nơi phải tuyệt-chứng. Hay hoặc là ông tạo-hoà để dành riêng chỗ đất này, cho một giống người đó mà thôi; Như là loài sấu ở nơi sa-mạc, sắc lông màu với cát, dặng che mắt chim chóc cho khỏi ăn, nên đến ngày nay vẫn còn được nòi giống khinh-khi

Từ khi tôi để thơ lại cho Bá-quân, liền thấu xếp-lương-thực, đồ đạc, phạm những món gì cần dùng trong cơn hiểm nghèo, thấy đều đủ cả. Xong đầu đó rồi, tôi liền lên khi-cấu bay qua doi biển Tuy-linh, thẳng chỉ-sau bay phía tây, rồi gặp cơn gió lớn, đưa bạt qua sang các củ lao A-lô-thần.

Tôi ở củ-lao ấy hơn mười ngày trời, chờ khi lặng gió, lại bay sang củ lao A-tập-mâu. Dân trong củ-lao đó, màu da cũng tương tự như giống Ma-le, họ đãi tôi một cách rất hậu bỹ vô cùng.

Ở mấy bữa tôi lại bay đi, rong rã nửa ngày trời, xây thầy một nơi; đất rộng ngời sáng, có cây man mát, muốn xuống nghỉ nhưng không biết nơi nào có người, nơi nào nhiều thú, nên còn bay là đã, không dám xuống hẳn.

Đang nghĩ quanh co, ngờ lên thấy cây kim phong-vũ-biểu xoay đời đó thường, biết mưa gió gần đến nơi, tôi vội vàng bay xuống một nơi rừng rậm; trong bay là một giống cây thông, mọc một góc giải giải, không biết là mấy ngàn dặm.

Lúc ấy tôi chỉ tính ăn mưa, chớ không có lòng nào mà nghiên-phiu các vật khác, chỉ thấy cây nào cây này, lớn gồm lớn ghé, con mắt xưa nay chưa từng ngó thấy, cây lớn bề thông-lâm hai ba trượng, bề cao 5, 6 trăm thước, ngút thẳng lên mây xanh, không biết sanh ra đã mấy mươi ngàn năm nay.

Tôi bèn lỵa một nhánh lớn bằng phẳng,

trương mùng lên trên, dặng che mưa gió, những đồ chi kỳ vớt, đều bưng để hẳn hoi. Một lát mưa gió đã ở đầu âm âm kéo đến, truyền cây rụng lá, cát đá mặt mù, dường như muốn bề hai trái đất.

May, mùng đã trượng đầu đầy kỳ cang, và lương ăn cũng còn bộn, đầu cho mưa luôn hai ba tháng cũng không lo đời.

Ngồi không một mình, ngộ thấy những đồ ăn rặt dưng, động lòng lại nhớ đến con người chế tạo. Không biết người ta ai phát minh ra được vật này, dặng cho thiên-hạ nhờ ơn mai mai. Tỳ như một cái áo mặc, không những ơn một người may, ơn cả người dệt nên vải, kẻ xe ra chỉ, đã ơn người dệt vải xe chỉ, thì lại ơn cả người trồng gòn. Không những ơn một người trồng gòn, lại còn ơn kẻ chế kim, người làm máy. Mà kim với máy là một vật sắt, lại ơn lay đến cả kẻ khai mỏ, anh thợ rèn nữa. Cứ vậy mà suy cho đạo-đức, bắt cứ vật gì nhỏ nhoi cách này, đều nhờ sức cả một xã-hội mới nên. Vậy thì cái sản ta có lẽ quen ơn xã-hội được sao?

(Sau sẽ tiếp theo)

Mà xứ Namkỳ ta, vào địa thế tốt, mới nhờ được hai cái là trừ tài vật to tác ở Hồng-kông và Singapore mà chuyên vận về xứ, lại cũng nhờ địa cảnh phương tiện do mà vận tải đó bên Huế-kỳ, Nhật-bản và Australie một trái với bên Âu-châu, việc vận tải ấy cũng là mau lẹ, và ban đầu mới khởi sự chiến tranh mà có ít món hàng hoá tốt, thì qua mùa năm sau 1915-1916 tàu bên Tây lại chở sang những món hàng hoá ấy cũng vừa đủ dùng cho bốn-xứ.

Xét chung tình cảnh xứ này, thì việc sanh nhai thanh vượng còn khá và việc thương mại không phải hiểm nguy chi về công chiến tranh, nhưng vậy chúng tôi cũng nên to ra tăng có một ít tiền buôn bán là bắt buộc đi phải bắt buộc công việc bán buôn vì tại như số người langsa còn ít, cần nhà buôn thì cũng phải đi bớt phòng việc vì phân động các người langsa làm trong số phải đi nhập cơ ngũ đánh giặc những người của ở lại mua lo công việc thường ngày thì không bao nhiêu.

Về cuộc nhập cảng

Cuộc nhập cảng hàng hóa langsa thật là hưng vượng, song tại bị giặc giữ cho nên tài chủ chuyên hàng hóa về xứ mau chóng không động, sự ấy làm cho giá hóa hàng thay đổi lắm, và ở bức cao mãi, tôi lại tăng lên cao nữa, đầu cho các hàng hóa chở sang qua đây đúng lệ thì giá cũng chẳng hạ xuống được, ấy là tại giá hàng hóa, giá tiền mượn tài chủ, và giá bảo kê về công chiến tranh tăng nặng quá khắp cả hoàn cầu cũng vậy.

Cuộc nhập cảng mà xứ ta được may mắn luôn, cũng nhờ có tàu buôn chạy đàng biển của các hãng tàu do đi lại thường xuyên, nên trong xứ có hàng hoá mà tiêu xài luôn, không sợ gì về sự thiếu hụt, lại cũng nói được rằng tàu chở hàng hoá bớt số, nhưng về mặt việc nhập cảng thì thấy việc chở hàng hoá bớt số, người ta bình cũng là được một phần ba trong lúc bình thường.

Hàng thiết các nhà buôn xứ này chỉ đem vào xứ cho nhiều những món này cần dùng. Người từ một hai món tuy tới nhiều mà chúng ta chỉ mua một chút của bạn hàng, và cũng là họa hiện lắm, như nước mặt nhuộm thì hết mọi dạng.

Vải-sở (Tissus)

Còn về vải sô, những hãng buôn đã biết tiền liệu mà đặt các lo vải bên nước Hồng-mao, cho nên tuy có giặc, mà vải sô vẫn có bán ra luôn cho bốn-xứ dùng, không hụt thiếu gì bao nhiêu.

Như là vải cây thì các hãng buôn xứ này đã lo liệu mà mua bên chợ Manchester chở qua bội nhiều. Vải trắng, vải sô thì chẳng thiếu gì, trừ ra nên có xảy ra việc chỉ quan trọng không đề mới sợ thiếu mà thôi.

Bị giặc vây cứ tăng lên, nên thiên-hạ hóa ít mua lần lần, nhưng nhờ bán đắt giá và cũng lợi được hoài thì cũng còn bù chẻ số vải hụt.

Còn vải bố để làm bươm ở bên nước Langsa và Hồng-mao ít gọi qua lắm. Có một ít hãng mua bố bên Nhật-bản đem về bán lại mà thôi.

(Còn nữa)

Tin sương

(Boite aux lettres)

Hôm nay chúng tôi mở thêm một mục gọi là **Tin-sương**.

Trong mục này chúng tôi sẽ ấn hành những thư từ của chư vị khách quan có lòng phụ tá cùng chúng tôi làm cho người Pháp kẻ Nam được thân cận liên lạc khấn chí cùng nhau, gọi đến tờ này ý kiến bất kỳ đều chi mà có quan hệ đến chư vị, hoặc là lời

câu xin, hoặc là lòng ước nguyện, miễn là chữ khản chữ chuyên tâm trí ý vào ích lợi chung cũng như chúng tôi vậy.

Ài cũng rõ ràng chúng tôi sẽ ấn hành những thư có ký tên và cho đủ phép mà thôi. Còn những thư nặc danh hay là chúng tôi nghiệm trường danh tánh không ra thì đều xé bỏ hết.

Vậy mà lại còn giữ gìn cho hết sự thần trọng cho chư vị lại kiểu — bởi vì trong xứ này những điều chi thiệt sự nói ra không hay — thì chúng tôi lại hứa chắc rằng bằng như không lĩnh hay là cho phép cần kíp thì chúng tôi chẳng khi nào phò trương tên họ ra.

Lại cho đầu chư vị đã cho phép mà chúng tôi cũng chẳng khi nào làm mà chẳng phỏng bị đề mà cự với những đề bắt trái vì ấn hành qui-danh mà sanh sự cho chư vị, hay là nội cặn quá làm cho người ta rõ biết qui-danh, hoặc là chư vị cáo tố đều hiệp đáp gì, hoặc là truyền bá đều già mà xưng tụng ai.

Và chúng tôi đành để ấn hành những lai kiểu nào có tin tức mà chúng tôi xét cho có ích lợi khắp cả mọi người.

Hết thấy những lai kiểu dư vào mục **Tin-sương** sẽ đăng ấn hành không, khỏi tốn gì hết, nhưng mà quyền định đoạt thì về chúng tôi, đem vào, bỏ đi hay là in vào trong các khoản có chịu tiền đều thấy do chúng tôi liệu lý. Mà có đem vào trong các khoản chịu tiền thì khi nào có lỗi giao ước riêng rồi mới đòi tiền người lai kiểu. Nghĩa là chư vị lai kiểu có gửi cho chúng tôi ấn hành vào mục này thì nên gửi những điều chi có ích lợi chung mà thôi.

Nhưng, vậy theo ý kiến này thì chúng tôi kính xin chư vị cũng nghĩ người lai kiểu. Nghĩa là chư vị lai kiểu có gửi cho chúng tôi ấn hành vào mục này thì nên gửi những điều chi có ích lợi chung mà thôi.

Đến khi cần kíp thì chúng tôi sẽ gia thêm trường mà chẳng gia tăng giá bán.

Ngoài ra những thư từ rõ ràng ích lợi chung, chúng tôi giữ theo phân người Langsa dịch xác bất phụ ký danh mà đáp từ một cách quan mình, chánh đại, thân ái, thì chúng tôi lại còn đáp từ ngay cho chư vị có mua Nhật-trình muốn hỏi ban đều chi về ích lợi từ. Như vậy thì xin gửi theo thư vẫn. Kể cả những Nhật-trình *Gazette de Cochinchine* hay là *Lục-tính-tân-văn* mà chư vị đã có mua.

Chư vị lai kiểu muốn gửi bằng chữ nho, chữ quốc-ngữ, chữ Langsa gì cũng được; chúng tôi sẽ trả lời bằng thứ chữ nào tùy theo các Ngài chi, hoặc Langsa, quốc-ngữ hay là chữ nho.

Như vậy thời Nhật-trình *Gazette de Cochinchine* sẽ trở nên rõ ràng một cái có vận động của mỗi dây liên-lạc thân ái hai đồng.

Trong một kỳ trước, chúng tôi lấy làm vui lòng mà ấn hành một cái thơ của một người gia trưởng Annam, tỏ lòng một cách cảm động mà kính tạ các *trương-v* Langsa và Annam trong cuộc điều họ tại Nam-kỳ.

Nay lại có một cái thơ nữa gửi cho *Lục-tính-tân-văn*, nguyên là của người nông-già ý riêng trường phần sự mình phải tỏ cho người đồng bang mình biết có nhiều người Langsa

thiết từ về với người Annam, rồi lấy một quan tham-biện mà làm gương.

Trong thơ thiết tình và thắm phát ấy thì chúng tôi giữ tên quan tham-biện ấy và tên tính số tại, vì sự e hình như làm sô phải phân thường. Chúng tôi cũng xin bỏ tên người ký thơ này, và nhất là tên người lĩnh hầu là kẻ tướng mình khi người nặc-quê dâng. Nhờ trời những quan tham-biện tốt cũng có nhiều, và dân chưa dâng hẳn đủ rằng đến ngay cũng các Ngài thì tên lợi hơn biết là bao nhiêu. Những vậy những linh hồn, nhiều tay giữ triều khác, làm lúc bắt lỗi sao dám đến ngay tới quan chánh mà hạch dịch kẻ què mà khiếm cung rất nên tội nghiệp.

Ấy vậy, đây là một phong thơ cảm tạ, chẳng chỉ có một chút lòng thơm tự nhiên và theo cách Langsa mà khiến dạng như vậy. Theo tâm khảm đó của người Annam, nghĩ lại cũng để phụng.

Bản ông chủ bút từ *Lục-tính-tân-văn* đăng ròi:

Nhưng tôi là kẻ thảo dã nông phu tài sơ trí siêng, lời kích tiếng què, vì vậy nên tôi ích đảm nói naeng trong các chương báo, nay bắt đất đi mới dám ông mới trong Nhật-báo này, vì nghe nói ông hay hư tâm đi đại vật, nên xin ông lĩnh khoan hồng mà liệu trong ít khoản báo chương đăng đem tờ này, vào giờ hầu cho lục châu quán từ xem cho trước là tôi tỏ lòng mừng người Langsa có lòng thương người Annam, và sau tôi : in tỏ lòng cảm tạ quan chánh Tham-biện X... (chữ tỉnh Y... khi Ngài ở Z... đổi vô trăn nhiệm tỉnh Y... thì Ngài đã rõ biết phong tục người mình ra thế nào, nên Ngài mới ra lính ra truyền các châu các quận, và các long các lang cho nhơn dân rõ rằng: nếu ai có điều chi oan ức thì được phép vô đến phòng van của Ngài mà cáo báo thì Ngài sẽ ra ơn mà giúp cho, và trước đình từ của Ngài không dùng lính gác đàng cho dân sự để mà bám to những điều chi hoàn ước lợi hại, ấy là bởi lòng nhơn đức của Ngài mà ra đến vậy. Nên mới đây tôi có bị an trộm lấy giấy thuế thân, tôi mới đến tòa bố mà xin phép đóng giấy mới, thì vào đơn cho quan trên buổi sớm mai thì quan trên phủ đơn ấy lại cho một thầy thông coi xét lại mà phát cho tôi một miếng giấy đăng đàng kho ròi sẽ trở lại tòa bố mà lấy giấy thuế thân mới về.

Khi tôi đã vào đơn rồi thì ra ngoài chợ lâu quá không nghe ai kêu đến tôi, còn mấy người vào đơn mới lược với tôi thì đều xong hết, duy còn một mình tôi bị ở lại đó mà thôi, lúc ấy đã gần tan hàng tôi bình bình vô mà ra mắt quan lớn chánh bố đàng bầm to về sự tôi vô phúc ấy, thì lúc đó có tên X... là lính hầu ở tòa bố hỏi tôi

đi đâu thì tôi cũng tỏ ý như vậy, tên lính N... rầy tôi vô phép, và hiểu tôi phải đưa giấy cắt mới được vào, rồi cho tôi là kẻ nòng phu thảo dã có biết cái giấy cắt là cái gì, nên phải bị chú lính đó rầy, rồi ra ra chờ không được thấy ai hết, khi tôi ra ngoài thì nghĩ rằng nếu về thì làm sao cho yên. Còn ở lại thì như không, nên tôi hỏi lương nan, lúc đó là 11 giờ quan chánh bố ra về, tôi không biết liệu lẽ nào, nhơn công tác biến, tôi bèn chạy theo quan lớn chánh, thì Ngài thấy tôi chạy theo Ngài mới đứng góc lại mà hỏi tôi muốn nói điều chi, tôi bèn bầm to các sự tôi bị trễ đó, thì Ngài thấy vậy liền dắt tôi trở lại tòa bố mà kêu thầy X... là thầy làm về sô giấy thuế thân đó lập tờ làm cho ròi, thì thầy ấy liền tuân cứ theo lời Ngài dạy, nên tôi nhờ Ngài mà các cuộc thành tựu trong một ngày đó mà thôi.

Nên tôi thấy Ngài nhơn đức đởng ấy, tôi bèn viết tờ này đăng xin ông mà có ấn hành cho tức châu sẽ biết cái lòng ơn ái của người Langsa với người Annam đởng ấy, và sau đây xin kính một bài thơ như vậy.

Lấy lòng nhơn đức ở cùng dân Đem trắng đôi màu rắt rỏ phân Không thể công lao từ việc quý. Chớ từ sức nhọc giúp người nhàn Sĩ nhông công có đều mong đức An Phủ Hùng Tông lang có đức an Tiếng tốt nên đồn van sáu tỉnh Lòng nhơn đáng to khắp xa gần.

X X X.

Thuốc gói chữa vẩn hiệu GLOBE

AI AI CÙNG ỬA VỊ NỘ THƠM ĐIỀU



Có một mình hãng Denis Frères từ thuốc này mà thôi.

VĂN-CHƯƠNG
Littérature

Le Cid Corneille. ACTE PREMIER SCÈNE IV Don Diègne
Pour s'instruire d'exemple, en dépit de l'en- vie.
Il lira seulement l'histoire de ma vie
L dans un long tissu de belles actions,
Il verra comme il faut dompter les nations,
Attaquer une place, ordonner une armée.
Et sur de grands exploits bâtir sa renommée.

Le comte.
Les exemples vivants sont d'un autre pou- voir.
Un prince dans un livre apprend mal son de- voir.
Et qu'a fait après tout ce grand nombre d'années,
Que ne puisse égarer une de mes journées ?
Si vous fûtes vaillant, je le suis aujourd'hui ;
Et ce bras de royaume est le plus ferme appui.
Grenade et l'Aragon tremble quand ce fer brille ;
Sans moi, vous passeriez bientôt sous d'au- tres lois,
Et vous auriez bientôt vos ennemis pour rois,
Chaque jour, chaque instant pour rehausser ma gloire,
Met laurier sur laurier, victoire sur victoire.
Le prince, à mes côtés, ferait dans les com- bats

Tướng le Cid Corneille THỨ NHẤT LỚP THỨ TƯ Đổng Đe
Đổng cung đầu bộ gương lành
Là là Ngài phải đọc rành chuyện ta
Đời ta công trận một tòa
Đổng cung coi đó cũng là đủ thông
Thùng đều khiến tướng giao công
Cướp thành, đoạt nước, lấy công lập minh
Gương xưa hay cũng chưa tình.
Chớ gương hiện tại mới linh mới tài (1)
La Công
Làm vua cứ sách học hoài
Mấy đời mà biết tron bài làm vua
Anh em chẳng nở học thua
Lấy nam mà kể, ta thua xa ngài
Bằng mà loàn việc công, tài.
Một ngày công cũng hơn ngài như chơi
Lúc xưa ngài thật anh tài
Anh tài hiện tại đương thời là
Tay ta xứng tin nước nhà
Bầu đầu rúi vô, Rô-na hải hung
Tên ta nổi tiếng, đùng đùng
Cạch-tít che chớ tồ-tung ngườ hoàng
Chàng ta nước át tang tạnh
Nước thù làm chủa hoàng hành đống ngan
Ngày này lúc lúc miêng trảng
Danh càng chông chấp sông càng dày cao.

Lessai de
Il appr
Et pour ré
Il verra
Je le sais
Je vous
Quand l'a
Votre r
Enfin, po
Vous ét
Vous voyez
Un mon
Ce que je
Cet
(1) Hai
(2) Là th
VỀ V
Cứ học
nhập cả,
léo đến
đầu may
trở-luợc
những n
it àn nhi
chúng to
lâm cho
không đ
vườn c
mà ch
Nếu h
ngươi ra
cửa ? và
gia bại s
cũng tr
có học m
như vì c
thì tinh
ngươi.
Chưa h
còn ngư
chúng la
gợi phải
cho đến
Ngày t
và 452,
lặn, tôi
xảo trá c
nay tôi l
nửa cũng
lặn, ở t
đều có.
bị gạt n
câu xin
xét.
Kia n
Yên, L
nếu mìn
một độn
ba cựa
trung h
đánh K
hai cựa
mên, m
của trìn
huê, c
Khia. Đ
thua bi
tiêu t
hướng
hơn n
trung, 4
mày, 49
ngủi suy

L'essai de son courage et l'ombre de mon bras;
 Il apprendrait à vaincre en me regardant faire;
 Et pour répondre en hâte à son grand caractère,
 Il verrait

Don Diègne

Je le sais : vous serviez bien le roi ;
 Je vous ai vu combattre et commander sous moi,
 Quand l'âge dans mes nerfs a fait couler sa glace,
 Enfin, pour épargner les discours superflus,
 Vous êtes aujourd'hui ce qu'autrefois je fus,
 Vous voyez toutefois en cette concurrence
 Un monarque entre nous met quelque diffé-

Le comte.

Ce que je méritais, vous l'avez emporté

Bông cung đặng học với tao
 Trần tiền quyết đặng thấp cao đây ngày
 Giao công ta hiểu thứ tại
 Có ta chớ trong ngoài chẳng sợ
 Cõi ta sát trông đoạt cỡ
 Tháng người mới biết máy cơ thử nào
 Bông cung đặng có chí cao
 Khi người muốn gặp thì tao

Đồng De

Ta để chàng biết ngại sao
 Trưng quân ài quốc công cao là ngại
 Giao phong ta đã thấy tại
 Lúc ta làm soái cũn ngại chịu sai
 Nay già già cũn suy hoài
 Tại hay người thế lúc trạt cho già
 Thời thôi mới đồng dài
 Lúc xưa ta cũng như ngài buổi nay
 Ngài coi trong việc tranh này
 Vua đã phân biệt mông đây công xưa.

Lơ Công

Công ta đây lập buổi xưa
 Một tay ngài đoạt chẳng chừa một mảnh.

(Còn nữa)

Tạ-trung-Nghĩa, Trápịch dịch nôm

(1) Hai ông già này cứ tranh công xưa với công nay.
 (2) Là thành Grenade và Aragon.

VỀ VIỆC QUẦY SỐ

(Tourniquet)

Cơ-bạc chẳng khác nào miếng mồi nhắp cá, hễ con cá nào vì tham ăn, lẻo đến tấp thì phải vướn lưới câu, dầu may thoát khỏi cũng phải trầy-da tróc-lưỡi, còn con người cũng thế, những người lòng tham, muốn vốn ít ăn nhiều mà đi cơ-bạc, thì cũng bị chúng loan mưu-thần chước quỷ mà làm cho mình tâu già bị sãng, đầu không đến thế thì cũng bị ruợng vướn cằm cỡ, thiếu nợ thiếu nân mà chớ.

Nếu hỏi thì trong sáu lĩnh có mấy người ra cơ-bạc mà nên nhà nên cửa? và mấy người vì cơ-bạc mà tâu già bại sãng? thì chỉ cho không ai cũng trả lời chẳng mấy người nhỏ cơ-bạc mà dựng nên nghiệp cả, chớ như vì cơ-bạc mà ra thân bản nhơn thì tình lại chẳng biết mấy muốn người. Đã biết vậy sao mà người chưa biết cơ-bạc lại ham học cơ-bạc, còn người đã đi lỡ thua thiếu của chúng lại chẳng ăn năn cứ nói *đáp gài phải lấy gài mà gỡ* cứ đánh mãi cho đến phải trốn chuốt trốn nhuội.

Ngày trước trong L. T. T. V. số 451 và 452, tôi có luận về việc cơ-bạc lận, tôi có chỉ mấy thứ gian-giảo xảo-trá của mấy tay cơ-bạc lận, đến nay tôi lại thấy thứ « quây số » này nữa cũng là một thứ cơ-bạc rất gian lận, ở tại Saigon Cholon khắp nơi đều có, mà người Annam cũng còn bị gạt nữa, nên tôi xin nhắc vài điều câu xin cho chư vị khán quan thêm xét.

Kia như đánh me, có 4 cửa là : *Yêu, Lương, Tam, Túc*, trong 4 cửa, nếu mình đánh *Cầu-âu* đánh một cửa, một đồng trúng ba đồng, một cửa ăn ba cửa thua; đánh *Liêm*, một đồng trúng hai đồng còn lại một cửa chạy; đánh *Khĩa*, một đồng trúng một đồng, hai cửa trúng hai cửa thua; còn *lầm mền*, một đồng trúng một đồng, một cửa trúng, một cửa thua, còn hai cửa huê; còn *tần*, cứ thì cũng như *Liêm Khĩa*. Đành vậy mà người ta còn thua biết bao nhiêu, nào nhà cửa tiền tài, ruộng vườn bay mất thay, huống chi là quây số nó lại cắt cổ hơn nữa, bản quây 50 số, có một số trúng, 49 số thua, nghĩa là một phần may, 49 phần rủi, vậy mà « sao không nghĩ suy để chịu chung ăn lẫn hoá

mà không hổ thẹn. Như đánh me, mình đánh *Khĩa* thì 2 cửa ăn, 2 cửa thua, nghĩa là 2 phần may, 2 phần rủi, vậy mà còn thua bán áo bán quần thay, huống chi một phần trúng, mà 49 phần thua.

Vấn từ ngày quan trên cho khách-trú lập tiệm quây số tại Cholon, Saigon đến nay thì tôi thấy biết bao nhiêu người thua hết bạc tiền, bán tới áo quần. Nghĩ lại coi hai biết chừng nào hay không? Chớ nói quây số là một thứ cơ-bạc đánh chơi, có nhiều kẻ bán đầu nói đánh chơi, lỡ thua phải gỡ, thét gỡ nó tầy quây thêm, mỗi bữa thua 1, 2 chục đồng, cộng lại trong một tháng biết là bao nhiêu không?

Vậy quây số này chẳng phải là cơ-bạc sao? Nếu nói « phải » sao các tay cơ-bạc khác nhà-nước nghiêm cấm, còn tay này chẳng cấm???

Tôi câu xin cho quan Biện-ly, quan Cai quản số tuần thành ra lệnh nghiêm cấm đùng cho cơ-bạc ấy nữa, vì quây số cũng là một môn cơ-bạc rất gian-lận, rất hại cho nhơn dân chẳng khác nào như xỏ-đề vậy. Người Annam trong việc buôn-ban đã bị tay khách trú gian lận rất nhiều rồi, lại còn bị gian lận cách khác nữa, thật là rất buồn. Kia ví như việc đổi su, hễ ai đến tiệm khách mà mua 4, 5 su thì chẳng hề khi nào họ chịu thôi, họ buộc phải trả su đặng họ gộp lại cho nhiều, nếu không có su họ bắt phải mua thêm cho tới 6, 7 su họ mới chịu thôi, họ đã ép mua đồ mà lấy lời lại còn đem su mà đổi 1 cái 9 su. Nghĩ đó mà coi cơ-tục cũng chẳng, đã gian bề này, còn lận nôi kia nữa chớ!

Bởi cho nên tôi câu xin quan Biện-ly, quan cai quản số tuần thành có lòng thương xót con dân, ra lệnh nghiêm cấm cho tuyệt đưng cho quây số nữa, nếu để cho cơ-bạc thì dân phải sanh trộm cướp.

TRẦN-VĂN-MICH.

LỜI NGHỊ VỀ TIỀN TƯ CẤP AN HỌC (III)

Kỳ này chúng tôi xin tiếp theo cho đủ cả đây các lời nghị về tiền tư cấp an học, vì đầu lại in « lời nghị về tiền tư cấp trong các trường sơ học ».

Quan Thống-Độc Nam-kỳ

Chiếu y lời quan Đê-độc học chính thành tư.

Nghị định

Điều thứ nhất. — Bã nghị lập các trường sơ học Pháp-Việt những phần tiền tư cấp an học gọi là tư cấp học trong và trọn phần ứng nửa phần tiền tư cấp an học, gọi là tư cấp cho lãnh về nhà.

Những phần tiền tư cấp an học trong cũng có chuẩn cho con nít đi học trường sơ học có cho học trong; tiền ấy là, để mà khấu tiền học tập và ăn mặc.

Con tiền tư cấp an học cho lãnh về nhà thì cũng chuẩn cho con nít đi học trường sơ học không có cho học trong; tiền ấy là để mà mỗi tháng cấp nhiều lon hết là 7 đồng bạc cho cha mẹ học trò có phần tư cấp lại thác ngu nơi nhà thân quyến ở tại tỉnh thành số tại chỗ nhà trường. Tiền đó về phần địa hạt phải chịu.

Điều thứ 2. — Những phần tiền tư cấp an học trong và cho lãnh về nhà thì không đặng chuẩn cho những con nít nào cha mẹ ở nơi sát tại nhà trường hay là các nơi kế cận; có khi cách ngoài gia an thì cũng cấp cho chúng nó phần nửa phần tiền an học.

Điều thứ 3. — Tiền tư cấp như vậy là chuyên vụ để cấp cho những học trò thuộc về các trường làng cũng trường tổng, từ 9 tuổi tới 13 tuổi, mà cha mẹ bản chất. Có chuẩn cấp thì cứ lực học giỏi dở mà chuẩn cấp cho những trò nào trong mỗi tỉnh có đi thì hội theo lệ diu nơi điều thứ 5, 6 và 7, mà lại đặng 6 phần mười số phần điểm tối ưu.

Điều thứ 4. — Những phần tiền ấy thì chuẩn cấp trọn đủ hết niên hạn học tập tại trường sơ học Nhưng mà cũng có truat thâu lại không cho hưởng nữa là nếu có đặng tư cấp mà cuối năm thì lên lớp không đặng sáu phần mười trong số phần điểm tối ưu, hay là bị phạm tội vì nghịch lệ trường. Vậy mà cũng có cho tư cấp lại đặng, nhưng nội trong niên hạn học sơ học thì chỉ đặng có một lần mà thôi, là khi nào vì bất hình hoạn có bằng cứ đủ phép cho nên mới trong năm không thì lên lớp đặng theo thường lệ.

Điều thứ 5. — Khoa thi hội mà trường tiền tư cấp học trong và tư cấp trong phần ứng nửa phần đặng lãnh về nhà mà đi học tại các trường sơ học thì mỗi năm hết thảy các tỉnh đều có một lượt nói mười lăm ngày đầu tháng Décembre, bữa nào thì có quan Thống-độc tại định cho mà thi với một hội khảo hạch trí cứ như sau này:

Quan Đê-độc trường sơ học, bằng không Đê-độc Langsa, thì một quan Viên Langsa của quan Chủ tỉnh lần cứ, làm chủ khảo;

Một Viên quan Annam của quan chủ tỉnh lần trước, làm giám khảo;

Thầy giáo annam nào cao hàm hơn hết tại trường, làm giám khảo.

Điều thứ 6. — Thi rông những bài hạch viết theo đề của quan Đê-độc học chính lựa cho.

Bãi thí sửa tại Saigon, tại Viện học chính chuyên lo, rồi cứ riêng ra từ tỉnh mà sắp thứ tự theo ưu liệt những học trò nào đã đặng tư nữa là sáu phần mười trong phần điểm tối ưu. Các quan chủ tỉnh sẽ tại định số học trò đặng hưởng tiền tư cấp an học.

Điều thứ 7. — Bãi thí hội ấy là:

1° Một bài ám tả (viết me) tiếng annam; 4 giờ, số hơn là 2.

2° Một bài ám tả chữ langsa; 1 giờ, số hơn là 4.

3° Một bài toán; 4 giờ, số hơn là 3

4° Một trường bút thiếp thường (mười hàng); nửa giờ, số hơn là 1. Phần điểm thì cho từ 0 tới 20. Hễ có một bài 0 thì phải rút không cho thi nữa.

Điều thứ 8. — Các quan tham-biện Chủ tỉnh và quan Đê-độc học chính đều các tay phân sự lãnh thì hành lời nghị này.

Saigon, ngày 11 juin 1917.

Quan Thống-độc RIVET.

THÔNG BÁO

(Informations)

BÔNG-DƯƠNG (Indochine française)

Nam-Kỳ

GIẢ BẠC VÀ GIẢ LỬA

Giả bạc kho nhà-nước . . . 4 f. 20
 Giả lửa, ta 68 kil. chớ tới nhà máy Cholon (theo trả lại) : 2 f. 10 tới 2 f. 15.

Saigon

Các quan vụ xử đấm ăn cướp tại Thủ-đầu-một

Hôm tuần rồi suốt Tòa quán-vụ nhóm xử đấm ăn cướp ở Thủ-đầu-một.

Quan chánh tòa ngồi xử là ông quan năm Jeanot thuộc cơ linh tập Annam, ông quan tư Boutonnet thuộc cơ 11 linh thuộc địa bồi thẩm.

Quan trang sự cảnh binh tội nhơn là ông Mathieu; người đứng thị sự là ông quan hai Héon.

Tội nhơn cả thảy là 30 người. Tòa tra hỏi từ người, mà ai cũng chối trắng và khai những lời dối thối, không có xảy ra đều chi rợn rợn trong buổi hôm.

Trần Verdun. — Hai người đấm bả một người tên 22 tuổi con nhà gia giáo và thi B. 25 tuổi cựu tù kẻ đần độn thi Đ. đi may mượn đường Verdun, có kia và thi B đánh rồi mai phục ở đầu không biết, mà-ta ra tiếp viện thì Đ. kiểm hai đao kia mà trị tội.



Không có cái chi khoái cho bằng trước khi nghĩ trưa, hút một điếu thuốc BASTOS langsa rồi ngủ, thì được khoái cả con người thế!

Chợt đồng hồ. - Tên Lê-văn-L. thợ sửa xe kéo làm công tại tiệm Phạm-văn-K. ở đường Hamelin bị giết (tên tôi sao cấp đồng hồ trái lại và lấy chìa khóa bạc của tên khách 17 tuổi thợ hồ ngụ đường Kranz.

Trần. - Nguyễn thị X... 24 tuổi, có bóng sắc, đến ngụ nhà chị tàu kẻ Phạm-thị-N. ở đường... mà buôn phấn bán son với mấy căn nhà quê. Cho đăng để đẹp mặt bên ấy, chị tàu kẻ bèn sắm cho nàng một cây kiềm vàng giá 50\$, với một cái quần và một cái áo hàng, nàng bèn vui rất xinh đẹp. Bởi vậy ông qua buôn lại chẳng ngơi.

Khi thay nàng nghĩ không phải số làm nô lệ cho chị Phạm-thị-N. nàng bèn tung đèn tâm tối, lui gò gởi thân nơi khác, song khi vì lật đật quá nên quên trả lại cây kiềm vàng lại.

Phan-thị-N. đã mất tay nhờ cây lá thêm hao của; ông giận lắm chỉ mới lại bó mả thủa.

Tặng kẻ tử-trạm. - Có một vị Đổng-bang vào địa tây ở bên Đại-pháp gọi họ và kẻ lại cuộc lễ trong làm tại trường bay của ông Gazeau để tặng cho vị Phi-công tử trấn, mà như là ông quan ba Đổng-Vị. Có 5, 6 người người Annam đến xem cuộc lễ này. Những người langsa có mặt thấy đều đồng tình.

Choles. - Tên Nguyễn-v.-C... 18 học coi máy xe hơi ở đường Jaccaréo, sẽ bị nạp cho tòa vì tội đánh tên Lê-văn-T. 21 tuổi làm nghề thế nhiệm ở đường Tanneurs. Lĩnh danh đi kiểm tên L... vì tội đồng lõa.

An cấp áo quần. - Ng.-v.-N... 16 tuổi du-cáo, và tên Ng.-v.-T... sẽ bị nạp cho tòa trên, vì tên N. sao cấp một đôi giày boots da giá 12\$ 2 cái áo, một cái sơ và một cái băng vai đáng 3 đồng. của tên Ng.-hữ-N. theo kỹ tại số tám thoi của E. T. ở bờ biển. - Số tuần thoi Choles mới bắt được một con cò bạc, song thân tiền chẳng đồng bao nhiêu.

Ngũ gút. - Tên Tây-văn-D. gốc ở Tân-thời-Nhứt Giadinh phụ máy may hát bóng nhà hát Gasine Choloum đến 15 tuổi, lúc đang yêu máy mà ngũ gút, và đầu và máy đang chày, tóc vướn vờ máy, khi tỉnh lại, kinh hồn thổ tay gủ, bị máy nghiền luôn ngón cái và ngón trỏ. Nhờ có người coi máy gủ đâm kip, rồi chở đi nhà thương chữa trị điều trị.

Lễ kỷ-niệm châu niên trận Marne. - Tân-thời-Nhứt Giadinh tin rằng lời « La Saigonnoise Patriotique » đến đêm 12 septembre 1917 là ngày kỷ-niệm châu niên của Đại-pháp thắng trận Marne, sẽ bày một cuộc lễ lớn tại nhà-hát Eden Saigon. Bởi ấy quan phủ Lê-quang-Liêm dit Bày ở Longxuyên sẽ đem « bản hát thứ 1 » lên mà hát giục. Hát cải-lưung theo điệu vãn-minh, như hát Langsa vậy, Saigon bấy lâu chưa từng thấy. Bản hát này toàn là mấy nhà thơ, mấy thầy kỹ làm tưởng. Tưởng hát thì đất theo lối kim-thời, chẳng một đũa chi thương-phong bại-tục, còn hát thì làm ra như việc hiện hiện trước mắt, hoặc là nộ ái ô, hoặc đi đứng nói nôm đều làm như thật, chứ chẳng phải như hát bội Annam ta, gần thì bé bé và làm hét om sòm, coi ra mắt mắt sự tự-nhiên. Hát cũng bằng tiếng annam, nhưng mà cái điệu thì theo điệu vãn-minh.

« Bản hát thứ 1 » đây đã có hát nhiều phen tại Longxuyên các quan Langsa đều khen ngợi và sung, và lại coi vì chủ-bút các từ báo quốc-ngữ đều coi coi rồi, ai ai cũng đều chẳng chê đặng, chính có làm đều phong tặng 2 số, 2 số... 1000 - 2000. 3 - 2 số... 500 - 1000. 4 - 5 số... 250 - 1250. 5 - 5 số... 100 - 500. 6 - 15 số... 50 - 750. 7 - 45 số... 25 - 1125.

Đến ngày ấy chắc rằng sẽ có nam-minh sẽ rộn rực đưa nhau mà đến coi.

Bác-Rỹ

Tập bay. - Ở trường bay tại Tân-kỹ mới đem máy bên Tây qua được một tháng nay, máy toàn nay phi-công đang tập luyện.

Bồn-quán nên khen mừng sẽ phi-công như là ông quan một Maldier quân-vĩ sử kỹ, đã gia công làm cho nên cuộc bay mau thành tựu, đặng đã dọn đất để máy bay đáp xuống, và các trại trú máy, mà như là sửa lại chun vịt vì đang lúc dưới tàu bị dụng chọi mà hư.

HỘI HỒNG THẬP TỰ LANGSA Hội hành tại Saigon

Sở tên những người đứng cùng tên bạc từ ngày 1^{er} juillet đến ngày 20 août 1917.

Table with 2 columns: Name and Amount. Includes entries like MM. Đốc-phủ Xương Batri, Ferrier, Quan Tham-biên Tây-ninh, etc.

QUỐC XỔ SỞ HỘI TƯƠNG TẾ Năm 1917

Bồn-quán lấy làm hân hạnh rao tin cho Chư-lón rừ khi sự ngày 25 août này sẽ phát giầy số cho các nhà buôn đăng bán trong châu thành. Cả thấy là 25 ngàn lần giầy số, mỗi số giá 1\$00. Định bán giầy số từ 1 đến 25.000 số.

ÔNG LÊ-VĂN-VÔ

Là Lương-y cựu nhà-nước, học tại Hàng-lâm-y-viện bên tây (Alger) Đã có coi các nhà thương bên tây và Annam đặng 35 năm. Trị đứ

chứng bình trong nước Nam. Ai muốn uống thuốc xin tới tại nhà ở Đakao, đường Paul Bert số 43, ngang rạp hát của ông Đốc-phủ-Kiệt.

TIỂU ĐÀM (Anecdote)

Có một chàng cha lính trạm kia, cưới vợ nhà quê; khi rước dâu, có đầu nhau lên nhà thờ làm phép giao.

Thấy cả theo lễ, liền người chống rương:

- Con phải thế ngay trước mặt chúa: Phạm đờn bà trên đời, con không thương ai, chỉ thương một người vợ con đó mà thôi, và phải báo tội cho đền già:

Anh lính trạm ta đáp rằng: Dạ!

Kẻ lại biểu người vợ rằng:

- Con cũng phải thế: Phạm đờn ông ở đời, con không thương ai, chỉ thương một mình chồng con mà thôi. Và chúng nó báo sao phải nghe vậy, đi đâu phải theo đây, cho trọn đạo xuất-giá từng-phủ, nghe!

Chị ta liền đáp lại rằng:

- Ý, tưởng sao chó vậy thì thôi tôi không lấy đặng!

Thấy cả thấy bộ sừng sốt mới hỏi, thì chị ta trả lời rằng:

- Anh lính trạm, chày giầy cả ngày, mà cha báo tôi đi đâu phải theo đây, thì con gì là chơn cẳng tôi nữa trời!

CHƯ VỊ ĐÀ GỖI BẠC

Bồn-quán lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng từ ái mà đem bạc đến trợ tiền mua như-trình cho Bồn-quán; ấy là sự giúp cho Bồn-quán mà lo đầu tư cho ích lợi mang ơn vô hạn.

Table with 2 columns: Name and Amount. Includes entries like 9568 Trần-Xuan Canho, 6070 H D K. Sadee, etc.

NHỮNG SÁCH CỦA BÀN XÃ IN RA

In bản rời: Tại Báo quan Lục-tính Tân-văn có bán những sách quốc-ngữ sau đây: Sơ học luân lý, TRẦN-TRONG-KIM. \$30

Table with 2 columns: Book Title and Price. Includes entries like The La Fontaine điển nôm, NG-V. VINH, Quyển thứ nhất, etc.

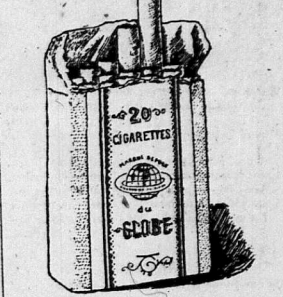
LỜI BẢO CÂN ĐỊNH

Chư khan quan chớ tưởng lầm rằng hết thuốc chữa thì phải mang bệnh, mình mang bệnh là tại mình không biết tua thuốc mà hết, bị thì nào hút thuốc này làm sao không hết.

Chư khan quan khá hút được thì thuốc Cigarette Diva cho thường, muốn hút bao nhiêu cũng có hút, mà lại thơm tho này chẳng trong cổ.

Thuốc điều hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ



Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES. NG. CHI-HOÀ GRAVEUR. 42, Rue Amiral-Dupré. - SAIGON

Kính trình chư quý vị tôi có lập TIỆM KHÁC CÓN DẦU ĐỒNG VÀ MÙ THUNG (TIMBRES CUIVRE ET CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mô bia đá chạm thép để các (pierrres tombales), có đồ thờ con thờ cho tôi thì tôi sẽ gửi catalogue cho coi và gửi ý kiến nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và lĩnh giá thiệt rẻ, tôi rất đợi ơn vô cùng.

RUỘT TONI-KOLA SECRESTAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ được da vào thì thành thì rượu rất bổ sanh.

Hãy đi bán hũn thiết mình một ly TONI KOLA. Minh hàng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu khác của hãng rất kỳ năng. Hãng này luôn gửi đơn giá và mẫu rượu cho không miễn là phải có xin thị đặng.

ĐỒNG ÂM TỰ-VỊ

Có phụ thêm những chữ không phải đơn âm mà là chữ Việt

Dictionnaire des Homonymes annamites

Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire

par NGUYỄN-VĂN-MAI

Professeur d'Annamite au Collège Chasseloup-Laubat

Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ Đồng âm cũng chữ không nhầm Đồng âm, mà phải viết đến hỏi hay là dấu ngã, hoặc viết đ hay là g ở trước c hay là t, có g hay là không g ở sau. Ngon có lời châu thi của Quan Đốc học chánh, ngày 31 số 1916. thi trong những bài các khoa thi tại đây, thi trong những bài học về tiếng annam quan giám-châu chủ-võ hực sức nghiêm v. Vậy nên tôi nghĩ vì đơn bản này, ngõ hầu giúp cho từ viết chữ quốc-ngữ cho trong họ Thanh-Từ-diễn Gênlêbre và Paulus của. Hễ có nghi ngại nào bấy, lật quyển này ra mà coi, thì viết không sai.

Bản tại tiệm Quyên-thanh mới, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thanh mới), và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

Giá: 0 \$ 40

Trại nhà in ông P.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Napoléon. - SAIGON. KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-thanh-Bộ in tại nhà. Không bán 1\$000 Cờ hình 1\$200 Trại-giấy 6\$0

THUỐC LA VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LA-HIỆU

JOB

THUỐC LA VẤN RỜI HIỆU JOB và được cấp bằng sáng chế ở nước Pháp năm 1893 và 1900

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp. Hiệu giấy này đã được 450 cái Mê-day, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-đức.

THUỐC LA VẤN RỜI HIỆU JOB và được cấp bằng sáng chế ở nước Pháp năm 1893 và 1900

Ai là chẳng biết Giấy vấn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớt, mà chề theo phép vệ-sanh rất cần mạt.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mao giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bốn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghỉ xừ trọng phạt các nhà làm mao rồi.

VẬY MỘT THUỐC HIỆU JOB là bảo thủ sức khỏe và lại là rành mết thuốc ngon.



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiết có một mình nó bổ huyết hơn hết.

Đời này là đời thiên-hạ đang đưa chơn tâm an lực bạc, cho nên cần cốt phải hao mòn, bởi ấy cho nên ai ai cũng phải biết rằng cần có trong tay một vị linh-đơn rất hay, làm cho những bệnh bị chur hư bề bề trở nên khương cường tráng kiện.

Ta đã biết rằng: nội đàm thầy thuốc đều ưa thuốc Pilules Pink hay bổ của, nhưng vậy mà chưa đủ, ta rước sao cho mỗi người biết nó cho rõ, đứng mà tự chuyên tự trị, đứng có ngày nào vương mang bệnh hoạn sẽ mà uống chẳng cần gì hỏi ai.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đũa)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tiếm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



TRỊ BỆNH YẾU PHÁP

(Concilia mediana)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không đáng tiền, thì hãy mua rượu Rhum mà mua từ rượu thiên hạ rất chuộng và lại lợi hơn các thứ rượu rham khác.

Có bán trong các tiệm hàng rêu

LỜI RAO

TẠI QUÁN LỤC-TÍNH-TÀN-VẤN. 1º Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2º Tỉnh-cần-bảo-hậu thứ 8. 0 30 3º Tường Lục-vân-Tiền... 0 30



Đụn tại nước Langsa. Dùng sữa thường hạng trong hân chú, vãn vãn.

Sữa đặc Normand hiệu Le petit fermier đụn tại tỉnh Normand ở trong Đèo Vau-lic de Bray đụn một cách rất kỹ càng, tuy làm ra đời mà tinh chất đầy của sữa tươi sạch, nó xứ Normand tự thuở nay có danh, sánh sùng sữa thường hạng và qui hơn trong cả hoàn cầu.



Thuốc vãn này đắt có mà lại chắc, đụn cho người biết hút thuốc dùng.

Xin hỏi kiểu tại hãng Berthet, Charrière và Công ty.

Hễ thử rồi thì ra nó luôn luôn.

BAO XANH. - Hút nó chẳng bị khô cổ, mỗi thơm làm cho khoái cả con người. Phải nói cho có cái kỹ từa và đầu hoa-bộ đụn tục là đầu trước.



HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1892 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savaon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Secrestat ».

Hai là: Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc chắn, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại nài nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tìm xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chĩnh ra. Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gọi và thuốc vãn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine, Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan-Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bền-thủy, gần Annam và đụn quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUẺN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÙNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mà thời



Mons F. MICHEL, CAFFORT Successeur & đường SAIGON Calibat số 36

Có Bán SÙNG

ở Thủ và ở Cầu Lộ.

THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. BỞ ĐỂ SẴN TẠI GIÁ RẺ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Calibat. - SAIGON.

TRỊ BỊNH HOẠI CẬN



Người ta hỏi
cần chữa trị làm
đến thời quá,
một nhọc thiệt
quá, chầm chầm
thiệt quá, buồn
rầu thối quá, ban
đêm thức trắng
giấc con mắt, ở
đời mà không
ngủ được là đều
quái gở quá chừng. Hễ sáng ra thì cứ sần bì,
quạu quạu, chát gì cũng gây lý sự, không
muốn chịu khó làm gì hết. Ai bị mấy chứng
đó mà không trị liền thì có ngày mang tới
bệnh hết toni, bằng không thì cũng ra điên.

Thuốc hiệu Neurinase
cứu từ huyên sanh
cho nhiều người rồi.
Thiệt là thứ thuốc ngon
để uống không phạt
ti, làm cho bộ căn cốt
yên tịnh, làm cho con
người ngủ ngon và
vượng sức lại. Con
nít người già cũng
dùng được cả.



Thuốc hiệu « NEURINASE » trở lại Saigon :
tiệm thuốc thương-đăng G. RENOUX và
De MARI & LAURENS và tại THIẾT-
NGHIÊM-SỞ thành Paris số 2 đường De-
barcadère.

Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER
7, Boulevard Nivaudon. — SAIGON

REO BẢNG CHỮ QUỐC-NGŨ, được
thầy MONTANA diễn dịch, được thầy LAM và
vợ thầy để soạn chọn sách của ông LAUREN và
P. LAUREN và dịch ra.

Giá: 1 fr. 00
Tiền gửi: 0 \$ 08

SỐNG LÂU NHỜ RƯỢU
(Longévité grâce à une liqueur)



Hiện bày giờ bán nước Hươu-kỳ
có một vị điển-chủ đã ngoài 95
tuổi mà hỡi con sức lực mạnh mẽ
như người 40 tuổi, đi đứng chỏi
hỏi, ăn nói sôi sảng, sẽ ngày ở
ngoài trại ngoài đồng sẽ tới-tò
làm công chuyện.

Ngày nọ có một người đi thăm
Ông, hỏi thăm cho biết tại đâu ông nay đâu?
Bực bực cao mà sức lực không phải vậy?
Ông giúp đáp lại rằng: Có chỉ lộ đó mà hỏi,
cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly
nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là
một thứ rượu trường-sanh bổ lão.

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ
vết trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ
đi mua cho bằng thứ rượu Quina Gentiane
mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng sẽ
đến tham sanh, cũng đến rủ nhau đi mua rượu
ấy đem về mà uống bổ quanh năm.
Có bán trong các tiệm hàng xén
(epiceries).

XIN MỜI CỬN THỜ SEN. MAU LẮM! MÀ NỮ Y CÀNG
TIỆM MÀY
NGUYỄN-HỮU-SANH
ở gần ga xe lửa Cầu-ông-lân

Mày đủ các kiểu áo-xiêm quần, dài, và y-
phục Âu-châu (paletot) theo thời thế.
Có bán sẵn, vải-bò, to-lua, kiểu mới
bóng-là. Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu,
cùng hàng Tây, hàng Nhật-bồn, các màu
sắc.
Vấn, Nho, Xuyên, Lành, Trung-buê,
Nhậm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngũ bán sỉ và
bán lẻ vẫn vẫn!!!
Nếu chú-qui-vì, muốn hỏi kiểu để chi,
xin viết thư đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
190, Quai de Belgique Cầu-ông-lân,
SAIGON.

Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER
7, Boulevard Nivaudon. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Quốc-ngũ và
chữ Hán, soạn An-nam.
1. Bộ sách 10 quyển.
2. Bộ sách 10 quyển.
3. Bộ sách 10 quyển.

Giá mỗi cuốn: 0 \$ 08
Tiền gửi: 0 \$ 08

**HÃY HỎI
THỨ HỘP QUỆT**
HIỆU NÀY



**LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC**

Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER
7, Boulevard Nivaudon. — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MŨC — Day
Giá mỗi cuốn: 0 \$ 08
Tiền gửi: 0 \$ 08

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX
Của ông lượng-y GULLIE

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
đường của quan lượng-y GULLIE lấy làm thần hiệu
trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TI VỊ, đau
nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RẾT VỎ
ĐÀ, hoặc CHỨNG NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI,
BỊNH CŨM, CHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỎ rõ tiền và rất hiệu
nghiệm làm cho HUỆT RA TINH KHIẾT. Những
bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống
số hay lắm.

Một li thuốc trị đăm nào mà không có dấu ký
tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux
của quan lượng-y Gullie.

Thành cả trẻ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng
bác chế y học, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8,
ở tại đó thành PARIS.
VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim loại)

VICHY
PHÁP-QUỐC-TUYÊN
VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên vẹn | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong-
rũ nước da. | Thạch-lâm-bệnh (kể) — Đau máy chữ liệt-tê.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan
và bệnh đăm.
VICHY HOPITAL trị bệnh thương ti, trường nhiệt.
Mày coi chừng để giả mạo, thì mua phải chỉ cho trắng
thứ nước nào mình muốn uống.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TÈ
là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —
Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2 li
hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước uống
(mới-khi-chất).

CÓ MỘT MINH HẰNG NÀY CHỜ VÀO XỬ MÀ BÁN
HÀNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY
ở đường Kinh-lập, môn bài số 68 — SAIGON

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn
bền vững vô cùng,
xeo cạy không xẻ, đập phá chẳng nổi
lửa chẳng hề làm chi tới

Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN
này mà đựng tiền
thì tốn bằng qui hữu được vững bụng
chẳng hề sợ đạo tặc nó cướp bóc.

Hãy đến Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & Co mà hỏi sách kiểu và giá cả hoặc viết thư gửi đến cũng đặng

Le Directeur-Gérant: SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.....
Saigon, le _____ 19

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____
Saigon, le _____ 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon, Imp. F.-H. SCHNEIDER
Thầy trưởng phòng in ấn của ông F. H. Schneider